

Tuần: 18
Tiết: 35

Ngày soạn:
Ngày dạy :

BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ I

I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA:

1. **Kiến thức:** Tổng hợp các kiến thức đã được học ở học kì I.
2. **Kĩ năng:** Vận dụng các kiến thức đã học vào làm bài thi.
3. **Thái độ:** Nghiêm túc trong quá trình kiểm tra.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Kết hợp cả hai hình thức TNKQ(20%) và Tự luận(40%)

III. ĐỀ KIỂM TRA:

A. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN. (2 điểm)

Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất.

Câu 1: Ứng dụng đem đến cho mọi người cơ hội học “mọi lúc, mọi nơi” là dịch vụ:

- A. đào tạo qua mạng.
- B. thương mại điện tử.
- C. hội thảo trực tuyến.
- D. thư điện tử.

Câu 2: Yếu tố nào ảnh hưởng đến sự an toàn của thông tin máy tính?

- A. Khả năng lưu trữ máy tính, virus máy tính, yếu tố bảo quản và sử dụng;
- B. Tốc độ xử lý thông tin máy tính, yếu tố công nghệ - vật lí, virus máy tính;
- C. Khả năng của người dùng, yếu tố công nghệ - vật lí, yếu tố bảo quản và sử dụng;
- D. Yếu tố công nghệ - vật lí, virus máy tính, yếu tố bảo quản và sử dụng.

Câu 3: Mạng nào không cùng loại với 3 mạng còn lại?

- A. 50 máy tính trong 5 tầng của một tòa nhà kết nối với nhau để dùng chung tài nguyên;
- B. 10 máy tính và một máy in trong một văn phòng kết nối với nhau để dùng chung máy in;
- C. 1 máy tính ở Huế kết nối với 1 máy tính ở Đà Nẵng để sao chép dữ liệu và gửi thư điện tử;
- D. 3 máy tính ở 3 phòng trong một hộ gia đình kết nối với nhau để dùng chung bộ nhớ.

Câu 4: Phần mềm diệt virus của người Việt Nam tạo ra có tên là gì?

- A. Kaspersky;
- B. BKAV;
- C. McAfee;
- D. Norton.

Câu 5: Vật mang Virus máy tính có thể là:

- A. các tệp chương trình, đĩa cứng, đĩa mềm, màn hình máy tính.
- B. con chuột, đĩa mềm, thiết bị nhớ Flash.
- C. đĩa cứng, đĩa mềm, thiết bị nhớ Flash, bàn phím.
- D. các tệp chương trình, đĩa cứng, đĩa mềm, thiết bị nhớ Flash.

Câu 6: Đây là cơ sở của sự ra đời và phát triển của nền kinh tế tri thức?

- A. Không gian điện tử;
- B. Mạng Internet;
- C. Tin học và máy tính;
- D. Xã hội tin học hóa.

Câu 7: Internet là:

- A. một hệ thống kết nối một máy tính và một mạng máy tính ở quy mô toàn thế giới.
- B. một hệ thống kết nối các máy tính và mạng máy tính ở quy mô toàn thế giới.
- C. một hệ thống kết nối các máy tính ở quy mô toàn thế giới.
- D. một hệ thống kết nối các máy tính và mạng máy tính.

Câu 8: Phần mềm trình chiếu đều có các bảng chọn, thanh công cụ và nút lệnh tương tự như:

- A. phần mềm soạn thảo văn bản.
- B. trình duyệt Web.
- C. ngôn ngữ lập trình Pascal.
- D. chương trình diệt virus.

B. TỰ LUẬN: (4 điểm)

Câu 1: (1 điểm) Em hãy cho biết các chức năng cơ bản của mọi phần mềm trình chiếu?

Câu 2: (1 điểm) Em hiểu thế nào là kinh tế tri thức. Xã hội tin học hóa là gì?

Câu 3: (2 điểm) Em hãy cho biết virus máy tính là gì? Tác hại của virus máy tính?

IV. ĐÁP ÁN (hướng dẫn chấm):

Phần/câu	Đáp án chi tiết	Biểu điểm
Phần trắc nghiệm:		
Câu 1:	A	0.25 điểm
Câu 2:	D	0.25 điểm
Câu 3:	C	0.25 điểm
Câu 4:	B	0.25 điểm
Câu 5:	D	0.25 điểm
Câu 6:	C	0.25 điểm
Câu 7:	B	0.25 điểm
Câu 8:	A	0.25 điểm
Phần tự luận:		
Câu 1:	Các chức năng cơ bản của mọi phần mềm trình chiếu: 1. Tạo các bài trình chiếu dưới dạng điện tử. Mỗi bài trình chiếu gồm một hay nhiều trang nội dung, các trang đó được gọi là các trang chiếu.	0.5 điểm
	2. Trình chiếu các trang của bài trình chiếu, tức hiển thị mỗi trang chiếu trên toàn bộ màn hình.	0.5 điểm
Câu 2:	- Có thể hiểu kinh tế tri thức là nền kinh tế mà trong đó tri thức là yếu tố quan trọng trong việc tạo ra của cải vật chất và tinh thần của xã hội.	0.5 điểm
	- Xã hội tin học là xã hội mà các hoạt động chính của nó được điều hành với sự hỗ trợ của các hệ thống tin học, các mạng máy tính kết nối thông tin liên vùng, liên quốc gia	0.5 điểm
Câu 3:	- Virus máy tính là một chương trình hay đoạn chương trình có khả năng tự nhân bản hay sao chép chính nó từ đối tượng bị lây nhiễm này sang đối tượng khác mỗi khi đối tượng bị lây nhiễm được kích hoạt.	0.5 điểm
	- Tác hại của virus máy tính:	
	+ Tiêu tốn tài nguyên hệ thống.	0.25 điểm
	+ Phá hủy dữ liệu.	0.25 điểm
	+ Phá hủy hệ thống.	0.25 điểm
	+ Đánh cắp dữ liệu.	0.25 điểm
	+ Mã hóa dữ liệu để tống tiền.	0.25 điểm
	+ Gây khó chịu khác.	0.25 điểm

Thống kê chất lượng:

Lớp	Tổng số học sinh	THỐNG KÊ ĐIỂM KIỂM TRA							
		Điểm ≥ 5		Điểm từ 8 - 10		Điểm dưới 5		Điểm từ 0 - 3	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
9A1									
9A2									

V. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....